| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN K**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 92/2019/QĐST-HNGĐ | *K, ngày 20 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 122/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D; cùng địa chỉ: Tổ 3 (Cũ là Tổ 6 Khu 1), phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 12 tháng 6 năm 2019, ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa ông Q và bà Dung là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần được ghi nhận.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D có 03 con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1987, Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1991 và Nguyễn Đoàn M, sinh năm 1997. Các con chung của ông Q và bà Dung đã đến tuổi trưởng thành, không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự hay không có khả năng lao động; ông Q, bà Dung không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D không yêu cầu Tòa án chia tài sản khi ly hôn. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện cần được ghi nhận.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D thống nhất thỏa thuận ông Nguyễn Minh Q là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật cần được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về việc ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D có 03 con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1987, Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1991 và Nguyễn Đoàn M, sinh năm 1997. Các con chung của ông Q bà Dung đã đến tuổi trưởng thành, không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự hay không có khả năng lao động; ông Q, bà Dung không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản của vợ chồng khi ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Minh Q và bà Đoàn Kim D mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Minh Q nhận nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007741 ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Ông Nguyễn Minh Q đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường M, quận H, Hải Phòng (ĐKKH ngày 11/02/1987);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lan Hương**